**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-------o0o-------

**HỢP ĐỒNG THUÊ KHOÁN CHUYÊN MÔN**

Số: 01/2022/HĐ-NCKH

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Trường học và Công nghệ về hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ Trường học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Trường học và Công nghệ Quy định khoán chi thực hiện nhiệm vụ Trường học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-ĐHCT ngày 19/01/2016 Về việc ban hành Quy định Quản lý nhiệm vụ Trường học và công nghệ Trường Đại học cần Thơ;

Căn cứ Hợp đồng thực hiện đề tài Trường học và công nghệ số: 13/HĐ-QLKH2022 ngày 01/6/2022 của đề tài "***Hệ thống kiểm tra và nhắc nhở đeo khẩu trang "*** mã số: THS2022-13,

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

*Hôm nay, ngày tháng năm 2022, chúng tôi gồm:*

**1.Bên giao (Bên A):**

Do ông: **Châu Thái Phong** - Chủ nhiệm đề tài, làm đại diện.

Đơn vị: Khoa CNTT&TT

Điện thoại: 0946686455

MSSV: **B1809716**

**2. Bên nhận (Bên B):**

Do ông: **Nguyễn Bá An -** Thành viên chính làm đại diện nhóm thành viên.

Địa chỉ: Khoa CNTT&TT

MSSV: **B1812823**

Nhóm thành viên gồm:

**1/ Tôn Thất Toại (MSSV: B1809725)**

Cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng thuê khoán chuyên môn (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

**Điều 1:** Bên A giao cho Bên B thực hiện nhiệm vụ đề tài NCKH: “***Hệ thống kiểm tra và nhắc nhở đeo khẩu trang”*** với các nội dung sau:

+ **Nội dung 1:** Phân tích yêu cầu, xây dựng kịch bản và đặt ra hướng phát triển hệ thống. Nghiên cứu và lựa chọn nền tảng phù hợp để phát triển hệ thống.

+ **Nội dung 2:** Tìm hiểu, thiết kế và lập trình hệ thống kiểm tra và nhắc nhở đeo khẩu trang.

+ **Nội dung 3:** Tìm hiểu, lắp ráp và cài đặt hệ thống trên nền tảng phần cứng kèm theo các linh kiện thực hiện chức năng.

+ **Nội dung 4:** Kiểm thử hệ thống và khắc phục lỗi.

+ **Nội dung 5:** Viết báo cáo tổng kết

**Điều 2:** Sản phẩm cần nộp:

- Xây dựng thuyết minh, báo cáo tổng quan

- Ứng dụng web: Hệ thống kiểm tra và nhắc nhở đeo khẩu trang

Các sản phẩm đầy đủ về số lượng và chất lượng nêu tại Điều 1.

**Điều 3:** Thời gian thực hiện: từ ngày 01/6/2022 đến ngày 31/10/2022

**Điều 4:** Tổng số tiền để thực hiện là: 6.000.000 đồng.

*(Số tiền bằng chữ: Sáu triệu đồng)*

**Điều 5:** Thanh toán

Bên A thanh toán cho bên B sau khi bên B giao nộp sản phẩm đạt yêu cầu và hai bên ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

**Điều 6:** Cam kết chung:

Hai bên thực hiện nghiêm túc tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng này. Nếu có tranh chấp phát sinh thì được giải quyết bằng thương lượng và thể hiện bằng văn bản. Nếu tranh chấp không được giải quyết sẽ được giải quyết ở cấp cao hơn.

Hợp đồng này được làm thành 03 bản, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 01 bản, có giá trị như nhau.

Hợp đồng này có giá trị từ ngày ký.

**Đại diện bên A (Bên giao)** **Đại diện bên B (Bên nhận)**

**Châu Thái Phong Nguyễn Bá An**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-------o0o-------

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

Căn cứ Hợp đồng thuê khoán chuyên môn số 01/2022/HĐ-NCKH ký ngày 01/6/2022 giữa chủ nhiệm đề tài và bên nhận thuê khoán thực hiện nhiệm vụ,

*Hôm nay, ngày 31 tháng 10 năm 2022, chúng tôi gồm:*

**1.Bên giao (Bên A):**

Do ông: **Châu Thái Phong**- Chủ nhiệm đề tài, làm đại diện.

Đơn vị: Khoa CNTT&TT

Điện thoại: 0946686455

MSSV: **B1809716**

**2. Bên nhận (Bên B):**

Do ông: **Nguyễn Bá An -** Thành viên chính làm đại diện nhóm thành viên.

Địa chỉ: Khoa CNTT&TT

MSSV: **B1812823**

Nhóm thành viên gồm:

**1/ Tôn Thất Toại (MSSV: B1809725)**

Hai bên thống nhất ký biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng:

1. Sản phẩm giao nộp:

- Xây dựng thuyết minh, báo cáo tổng quan

- Hệ thống kiểm tra và nhắc nhở đeo khẩu trang

Bên B đã bàn giao và Bên A đã nhận đủ sản phẩm đạt yêu cầu về số lượng và chất lượng như trong hợp đồng đã ký kết.

2. Tổng số tiền thực hiện là : 6.000.000 đồng

*(Số tiền bằng chữ: Sáu triệu đồng)*

Bên A đã thanh toán đầy đủ số tiền trên cho bên B.

Hai bên thống nhất nghiệm thu và thanh lý hợp đồng đã ký kết.

Bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng được làm thành 03 bản, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 01 bản có giá trị như nhau.

**Đại diện bên A (Bên giao)** **Đại diện bên B (Bên nhận)**

**Châu Thái Phong Nguyễn Bá An**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**

**ĐƠN VỊ: KHOA CNTT&TT**

**DANH SÁCH NHẬN TIỀN**

Tiền công theo Hợp đồng thuê khoán chuyên môn 01/2022/HĐ-NCKH

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên** | **MSSV** | **Số ngày công** | **Đơn giá**  **(đồng)** | **Thành tiền**  **(đồng)** | **Ký nhận** |
| 1 | Nguyễn Bá An | B1812823 | 30 | 100.000 | 3.000.000 |  |
| 2 | Tôn Thất Toại | B1809725 | 30 | 100.000 | 3.000.000 |  |
| ***Tổng cộng*** | | | | | ***6.000.000*** |  |

***Số tiền băng chữ:*** *Sáu triệu đồng*

Ngày tháng năm

**Chủ nhiệm đề tài**

**Châu Thái Phong**